

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **10** /NQ-HĐND

Yên Bái, ngày *02* tháng 8 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Yên Bái; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, cụ thể như sau:

1. Danh mục dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai, gồm 138 dự án với tổng diện tích là 314,28 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo)

2. Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật đất đai cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ gồm 62 dự án với diện tích đất cần chuyển mục đích là 21,36 ha (Trong đó: diện tích đất trồng lúa là 20,82 ha, diện tích đất rừng phòng hộ là 0,54 ha).

(Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo)

3. Danh mục dự án thuộc đối tượng quy định tại Điều 61, khoản 1 và 2 Điều 62 cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa gồm 03 dự án với diện tích đất cần chuyển mục đích là 4,7 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

4. Danh mục dự án sử dụng đất thông qua hình thức nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất; nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để sản xuất, kinh doanh; giao đất, hợp thức hóa cho hộ gia đình, cá nhân cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ gồm 68 dự án với diện tích đất cần chuyển mục đích là 13,96 ha (Trong đó: diện tích đất trồng lúa là 13,66 ha, diện tích đất rừng phòng hộ là 0,3 ha).

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

Điều 2. Sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, địa điểm của 07 dự án tại khoản 1 và 3 Điều 1 Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2017.

2. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, địa điểm của 03 dự án tại khoản 1 và 5 Điều 1 Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

3. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, loại đất của 07 dự án tại khoản 1, 2 và 3 Điều 1; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2018; sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

4. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, địa điểm của 02 dự án tại khoản 1 và 3 Điều 1 Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2016.

5. Sửa đổi tên, quy mô diện tích của 02 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2016.

6. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, địa điểm của 04 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1 Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 26/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015; Điều 1 Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2016.

7. Sửa đổi tên, quy mô diện tích, loại đất của 04 dự án tại khoản 1 và 2 Điều 1; Điều 2 Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sửa đổi một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.

(Chi tiết các nội dung Điều 2 tại Biểu số 05 kèm theo)

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định pháp luật.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khoá XVIII - Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 02 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Trà

BIỂU SỐ 01: DANH MỤC DỰ ÁN CÁN THỦ HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái)



STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
TỔNG CỘNG (A+B+C+D)			314,28	20,82	0,54	292,93		
A	Thực hiện dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam, thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương		5,24	1,32	-	3,92		
I	Thành phố Yên Bái		0,60	-	-	0,60		
1	Tu bổ, tôn tạo, mở rộng di tích mộ Nguyễn Thái Học và các chiến sĩ hy sinh trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái (mở rộng thêm)	Tổ 13, Phường Nguyễn Thái Học	0,03			0,03	Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế kỹ thuật	2018
2	Mở rộng Trường Tiểu học Yên Ninh	Tổ 56, phường Yên Ninh	0,574			0,574	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
II	Thị xã Nghĩa Lộ		1,06	0,84	-	0,22		
3	Mở rộng trường TH & THCS Trần Phú	Xã Nghĩa Phúc	0,06			0,06	Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Nghĩa Lộ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình trường TH&THCS Trần Phú	2018
4	Mở rộng trường Nguyễn Quang Bích	Phường Tân An	0,185	0,12		0,065	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
5	Mở rộng trường Mầm non Hoa Hồng	Phường Tân An	0,217	0,21		0,007	Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Nghĩa Lộ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình trường MN Hoa Hồng, phường Tân An	2018
6	Mở rộng trường Mầm non Hoa Mai	Xã Nghĩa Phúc	0,153	0,138		0,015	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
7	Mở rộng trường Mầm non Hoa Sưa	Xã Nghĩa An	0,07			0,07	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
8	Mở rộng trường THCS Tô Hiệu	Phường Trung Tâm	0,37	0,37			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
III	Huyện Trấn Yên		0,22	-	-	0,22		
9	Xây dựng Bưu điện văn hóa xã Đào Thịnh	Xã Đào Thịnh	0,02			0,02	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Đào Thịnh giai đoạn 2011-2020	2018
10	Dự án xây dựng trụ sở phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trấn Yên	Thị trấn Cổ Phúc	0,2			0,2		2018
IV	Huyện Văn Chấn		0,70	0,21	-	0,49		
11	Trường Mầm non Chấn Thịnh	Xã Chấn Thịnh	0,5	0,21		0,29	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Chấn	2018
12	Địa điểm sơ tán tinh úy - UBHC tỉnh Nghĩa Lộ (1967-1973)	TTNT Liên Sơn	0,20			0,20	Công văn số 660/VHTTDL-QLVH ngày 04/5/2018 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
V	Huyện Văn Yên		2,19	0,20	-	1,99		
13	Khu di tích lịch sử Giếng nước	Xã Đông Cuông	0,55	0,20		0,35	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
14	Di tích đền Trái Hút	Xã An Bình	0,44			0,44	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
15	Di tích đình Hoàng Thắng	Xã Hoàng Thắng	1,00			1,00	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
16	Di tích đình Tháp Cái	Xã Viễn Sơn	0,20			0,20	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
VI	Huyện Yên Bình		0,30	0,06	-	0,24		
17	Dự án Mở rộng trường mầm non	Xã Phúc An	0,24			0,24	Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án thuộc Chương trình kiến cố hóa trường lớp học mầm non bổ sung	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
18	Mở rộng trường mầm non xã Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	0,06	0,06			Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2018 (nguồn sự nghiệp giáo dục của ngân sách cấp tỉnh)	2018
VII	Huyện Lục Yên		0,17	0,01	-	0,16		
19	Trường mầm non Mường Lai	Xã Mường Lai	0,16			0,16	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
20	Hạng mục nhà phụ trợ trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Lục Yên	Thị trấn Yên Thế	0,01	0,01			Công văn số 98/BHXH-KHĐT ngày 11/01/2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc đồng ý bổ sung và phê duyệt kinh phí các hạng mục dự án, trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Lục Yên	2018
B	Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật gồm giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải		87,87	8,65	0,54	78,68		
I	Huyện Trấn Yên		9,35	6,19	0,01	3,15		
21	Xây dựng Đài tưởng niệm liệt sỹ	Xã Hưng Thịnh	0,05	0,05			Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hưng Thịnh giai đoạn 2011-2020	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
22	Xây dựng đường vào sân thể thao xã Lương Thịnh	Xã Lương Thịnh	0,09	0,01		0,08	Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh giai đoạn 2011-2020	2018
23	Mở rộng đường trục chính xã Hồng Ca	Xã Hồng Ca	0,20	0,20			Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hồng Ca giai đoạn 2011-2020	2018
24	Mở rộng đường trục chính xã Hòa Cường	Xã Hòa Cường	0,20	0,20			Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường giai đoạn 2011-2020	2018
25	Đường vành đai thị trấn Cổ Phúc (Bổ sung)	Xã Hòa Cường	0,10	0,10			Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường giai đoạn 2011-2020	2018
26	Dự án cầu vượt sông Hồng khu vực thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên theo hình thức Hợp đồng xây dựng - Chuyển giao (BT)	Thị trấn Cổ Phúc; Xã Y Can	0,90	0,50		0,40	Văn bản số 970/UBND-XD ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện các dự án theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT)	2018
27	Dự án Đường dây và TBA 110KV Bảo Hưng	Xã Bảo Hưng	1,10	0,90		0,20	Văn bản số 1297/UBND-CN ngày 14/6/2018 về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110kV và vị trí xây dựng TBA 110 Bảo Hưng	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến (thực hiện) (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
28	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2020	Xã Kiên Thành	0,218	0,026	0,013	0,179	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
29	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường dẫn hai đầu cầu Cô Phúc, huyện Trấn Yên.	Thị trấn Cô Phúc; Xã Y Can	6,49	4,20		2,29	Văn bản số 970/UBND-XD ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện các dự án theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT)	2018
II	Huyện Văn Chấn		11,24	-	-	11,24		
30	Dự án nâng cấp hồ chứa nước Suối Giàng (hạng mục công trình đầu mối, xử lý chống thấm vùng hồ, đường quanh hồ)	Xã Suối Giàng	4,50			4,50	Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp gia cố hồ chứa nước xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn	2018
31	Bãi rác thôn Nậm Cườm	Xã Nậm Búng	1,50			1,50	Văn bản số 1143/UBND-TM ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện các dự án vệ sinh môi trường và xử lý triệt để ô nhiễm môi trường trên địa bàn thị xã Nghĩa Lộ và huyện Văn Chấn	2018
32	Bãi rác tập trung tại khu vực huyện Văn Chấn	Xã Sơn Thịnh	3,84			3,84	Văn bản số 1143/UBND-TM ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện các dự án vệ sinh môi trường và xử lý triệt để ô nhiễm môi trường trên địa bàn thị xã Nghĩa Lộ và huyện Văn Chấn	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
33	Nhà máy thủy điện Phình Hồ	Xã Sơn Thịnh	1,40			1,40	Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc Quyết định chủ trương đầu tư	2018
III	Huyện Văn Yên		45,34	0,002	-	45,34		
34	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông liên vùng hỗ trợ phát triển kinh tế các huyện nghèo tỉnh Yên Bái, vốn vay Á Rập Xé Út (đoạn Khánh Hòa - Văn Yên)	Xã Lâm Giang	35,2			35,2	Quyết định số 3154/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông liên vùng hỗ trợ phát triển kinh tế các huyện nghèo tỉnh Yên Bái, vay vốn Quỹ phát triển Á - Rập Xé-Út	2018
35	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2020	Xã Phong Dụ Thượng	0,386	0,002		0,384	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
36	Đài chôn lấp rác thải huyện Văn Yên	Xã Yên Hưng	9,76			9,76	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
IV	Huyện Yên Bình		6,96	0,33	-	6,63		
37	Dự án Đường dây và TBA 110KV Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Xã Tân Nguyên	0,40	0,02		0,38	Văn bản số 2624/UBND-CN ngày 12/11/2015 của UBND tỉnh Yên Bái về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110KV và vị trí TBA Văn Yên	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
38	Đường nội thị (Hạng mục: xử lý ta luy đường)	Thị trấn Yên Bình	0,05			0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
39	Trụ sở UBND xã Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	1,00			1,00	Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 10 dự án xây dựng trụ sở xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2018	2018
40	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chấn - Xuân Long	Xã Ngọc Chấn	4,00	0,30		3,70	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình: Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh, huyện Yên Bình.	2018
41	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chấn - Xuân Long	Xã Xuân Long	0,51	0,01		0,50	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình: Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh, huyện Yên Bình.	2018
42	Dự án xử lý khẩn cấp chống ngập úng khu dân cư phía sau bưu điện huyện Yên Bình	Thị trấn Yên Bình	1,00			1,00	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
V	Huyện Lục Yên		13,32	1,97	-	11,35		
43	Mở rộng đường giao thông thôn Nà Pan	Xã Tô Mậu	0,26	0,01		0,25	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
44	Đường Tân Linh - Lâm Thượng	Xã Tân Linh, xã Lâm Thượng	12,20	1,10		11,10	Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường Tân Linh - Lâm Thượng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2018
45	Đường vào cụm công nghiệp Yên Thế, huyện Lục Yên	Thị trấn Yên Thế	0,86	0,86			Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình đường vào khu công nghiệp Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2018
VI	Huyện Mù Cang Chải		1,00	0,13	0,29	0,58		
46	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Nậm Có	1,003	0,132	0,29	0,581	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
VII	Huyện Trạm Tấu		0,66	0,03	0,24	0,39		

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
47	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Bàn Công	0,337	0,012	0,161	0,164	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
48	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Xà Hồ	0,274	0,014	0,074	0,186	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
49	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Hát Lâu	0,045	0,008		0,037	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
C	Xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ, nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng		27,37	2,87	-	24,50		
I	Thành phố Yên Bái		1,35	0,50	-	0,85		
50	Nhà văn hóa Lê Hồng Phong	Phường Hồng Hà	0,06			0,06	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
51	Thu hồi đất để chỉnh trang đô thị và cải tạo khu vực ven hồ Hào Gia giáp đường Lý Tự Trọng	Phường Đồng Tâm	0,29			0,29	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
52	Thu hồi đất tạo cảnh quan trước công bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Xã Phúc Lộc	1,00	0,50		0,50	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
II	Thị xã Nghĩa Lộ		1,63	1,56	-	0,07		
53	Mở rộng đền thờ Cẩm Hành	Phường Tân An	0,82	0,75		0,07	Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thị xã Nghĩa Lộ năm 2016	2018
54	Nhà văn hóa tổ Ao Sen 2	Phường Tân An	0,08	0,08			Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thị xã Nghĩa Lộ năm 2016	2018
55	Trung tâm văn hóa phường Cầu Thia	Phường Cầu Thia	0,45	0,45			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
56	Bãi đỗ xe phường Cầu Thia	Phường Cầu Thia	0,28	0,28			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
III	Huyện Trấn Yên		0,05	0,05	-	-		
57	Xây dựng sân vận động trung tâm xã Việt Cường (bổ sung)	Thôn 3A, xã Việt Cường	0,05	0,05			Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường giai đoạn 2011-2020	2018
IV	Huyện Văn Chấn		7,02	0,50	-	6,52		
58	Mở rộng Nhà thờ Đồng Lú thuộc giáo xứ Đồng Lú	TTNT Nghĩa Lộ	0,37	-		0,37	Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 09/4/2010 của UBND huyện Văn Chấn về việc cho phép thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc	2018
59	Quy đất thôn Bàn Tú	Xã Sơn Lương	0,58			0,58		2018
60	Quy đất thôn Háo Pành	Xã Nậm Mười	1,15			1,15		2018
61	Quy đất thôn Ngã Hai (quy số 1)	Xã Sùng Đô	0,54			0,54		2018
62	Quy đất thôn Ngã Hai (quy số 2)	Xã Sùng Đô	0,42			0,42		2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
63	Quy đất thôn Nà Nội	Xã Sùng Đô	3,46			3,46		2018
64	Đình, đền, chùa xã Thượng Bằng La	Xã Thượng Bằng La	0,50	0,50			Công văn số 660/VHTTDL-QLVH ngày 04/5/2018 của Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái	2018
V	Huyện Văn Yên		10,38	0,06	-	10,32		
65	Mở rộng Nhà thờ xã Đại Phác	Xã Đại Phác	0,10			0,10	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
66	Mở rộng Nhà thờ xã Viễn Sơn	Xã Viễn Sơn	0,20			0,20	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
67	Nhà văn hóa thôn Đại Thắng	Xã Đại Phác	0,11			0,11	Quyết định số 3562/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Văn Yên	2018
68	Nhà văn hóa thôn Sài Lương	Xã Đông Cường	0,12	0,06		0,06	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
69	Xây dựng sân thể thao trung tâm xã An Bình	Xã An Bình	0,259			0,259	Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 tỉnh Yên Bái	2018
70	Khu Tái định cư thôn 9	Xã Phong Dụ Thượng	2,750			2,750		2018
71	Dự án xây dựng Khu tái định cư và Khu dân cư nông thôn mới	Xã Yên Hợp	0,750			0,750	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
72	Dự án đầu tư Khu vui chơi - giải trí hồ Nước Vàng	Thị trấn Mậu A	6,10			6,10	Quyết định chủ trương đầu tư số 978/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh Yên Bái	2018
VI	Huyện Yên Bình		2,95	-	-	2,95		
73	Dự án tái định cư công trình Mở rộng trụ sở UBND xã Tân Hương	Xã Tân Hương	0,05			0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
74	Hộ giáo Càng Hương Lý	Thị trấn Yên Bình	0,54			0,54	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
75	Khu tái định cư thôn Đồng Tân	Xã Phúc An	1,50			1,5		
76	Khu tái định cư thôn Ngọn Ngòi	Xã Bạch Hà	0,60			0,6		
77	Mở rộng Giáo họ Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	0,26			0,26	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
VII	Huyện Lục Yên		3,83	0,05	-	3,78		
78	Mở rộng Nhà thờ thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	0,15			0,15	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
79	Định canh, định cư thôn Nà Hòa, xã Tô Mậu	Xã Tô Mậu	3,60	0,04		3,56	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
80	Chợ xã Trúc Lâu (Mở rộng chợ Trúc Lâu)	Xã Trúc Lâu	0,08	0,01		0,07	Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 tỉnh Yên Bái	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
VII	Huyện Mù Cang Chải		0,16	0,15	-	0,01		
81	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 3,4,5 thị trấn Mù Cang Chải	Thị trấn Mù Cang Chải	0,16	0,15		0,01	Thông báo Kết luận số 29/TB-UBND ngày 30/3/2018 Kết luận Hội nghị sơ kết quý I, triển khai nhiệm vụ quý II năm 2018 của UBND huyện Mù Cang Chải	2018
D	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng		72,11	7,97	-	64,14		
I	Thành phố Yên Bái		19,59	0,15	-	19,44		
82	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (quỹ đất trên đường Âu Cơ - giáp Trung tâm dạy nghề, Hội nông dân tỉnh Yên Bái) - Bổ sung của Phần Khu 2	Xã Tân Thịnh	0,18			0,18	Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 23/4/2012 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Yên Bái đến năm 2030; Quyết định số 2743/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất	2018
83	Mở rộng Quỹ đất dân cư tổ 68, phường Nguyễn Thái Học	Phường Nguyễn Thái Học	0,10			0,10	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
84	Chỉnh trang đô thị tại tổ 13 phường Đồng Tâm (Kè suối km 6)	Phường Đồng Tâm	0,08			0,08	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
85	Dự án chỉnh trang đô thị (Quy hoạch sắt trung tâm sắt hạch lái xe máy đường Bảo Lương) tại tổ 36, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái	Phường Yên Ninh	1.23			1.23	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
86	Dự án chỉnh trang đô thị (Quy hoạch đất ngã ba đường Bảo Lương và đường đi vào đền Tuần Quán) tại tổ 39, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái	Phường Yên Ninh	4,14			4,14	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
87	Dự án chỉnh trang đô thị (Quy hoạch đất cạnh trục đường đi vào đền Tuần Quán) tại tổ 39, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái	Phường Yên Ninh	2,50			2,50	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
88	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy hoạch đất giáp đê sông Hồng, 2,6 ha) tại xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái	Xã Giới Phiên	2,60			2,60	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
89	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất giáp đê sông hồng, 05 ha) tại xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái	Xã Giới Phiên	5,00			5,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
90	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất tại xã Phúc Lộc, thành phố Yên Bái)	Xã Phúc Lộc	3,00			3,00	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
91	Quy đất dân cư thu hồi của Chi cục thuế thành phố Yên Bái do đơn vị tự nguyện trả lại đất	Tổ 20, phường Yên Ninh	0,15			0,15	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
92	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (bổ sung khu số 5, điểm Sa)	Xã Phúc Lộc	0,56	0,15		0,41	Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình san tạo và cơ sở hạ tầng quỹ đất hai bên đường Âu Cơ (Khu số 5)	2018
93	Quy đất dân cư thu hồi đất bằng chưa sử dụng do UBND phường Nguyễn Phúc quản lý	Phường Nguyễn Phúc	0,05			0,05	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
II	Thị xã Nghĩa Lộ		0,367	0,330	-	0,037		

STT	Đanh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
94	Xây dựng khu dân cư đô thị	Phường Tân An	0,36	0,33		0,03	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
95	Xây dựng khu dân cư đô thị	Phường Trung Tâm	0,007			0,007	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
III	Huyện Trấn Yên		30,20	2,60	-	27,60		
96	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Hòa Cường	0,80	0,80			Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường giai đoạn 2011-2020	2018
97	Xây dựng khu tái định cư cụm công nghiệp Bảo Hưng	Xã Bảo Hưng	7,00	0,50		6,50	Văn bản số 257/TT.HĐND ngày 16/10/2017 của HĐND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiểu dự án giải phóng mặt bằng khu, cụm công nghiệp huyện Trấn Yên	2018
98	Khu sản xuất công nghiệp tập trung tại xã Bảo Hưng	Xã Bảo Hưng	20,00	1,00		19,00	Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Yên Bái đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
99	Chính trang khu dân cư nông thôn (bổ sung)	Thôn 3A, xã Việt Cường	0,80	0,30		0,50	Quyết định số 1363/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường giai đoạn 2011-2020	2018
100	Quỹ đất thương mại, dịch vụ (Khu đất xen kẹt giữa sân golf Đầm Hệu với nút giao IC12)	Xã Minh Quân	1,60			1,60	Văn bản số 103a/VPDK-QL&PTQD ngày 11/6/2018 về việc chuyển tiếp kế hoạch sử dụng đất và đăng ký bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2018	2018
IV	Huyện Văn Chấn		3,40	0,95	-	2,45		
101	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (Khu 1 và Khu 2)	Xã Sơn A	3,40	0,95		2,45	Văn bản số 103a/VPDK-QL&PTQD ngày 11/6/2018 về việc chuyển tiếp kế hoạch sử dụng đất và đăng ký bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2018	2018
V	Huyện Văn Yên		1,44	0,54	-	0,90		
102	Dự án xây dựng khu dân cư đô thị mới	Thị trấn Mậu A	0,90			0,90	Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
103	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn	Xã An Bình	0,18	0,18			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
104	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn	Xã An Bình	0,30	0,30			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
105	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn	Xã An Thịnh	0,06	0,06			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018-2020	2018
VI	Huyện Yên Bình		16,94	3,38	-	13,56		
106	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Làng Mới	Xã Mông Sơn	0,03			0,03	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
107	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Núi Nỳ	Xã Mông Sơn	0,03			0,03	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
108	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ngòi Khang (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Bảo Ái	0,04	0,04			Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
109	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Tân Lập 7 (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Hán Đà	0,07	0,07			Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
110	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm, Đồng Tiến 2 (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Yên Bình	0,04	0,03		0,01	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
111	Chỉnh trang đô thị tại tổ 8B (Hạng mục: Mương thoát nước)	Thị trấn Yên Bình	0,02			0,02	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
112	Phát triển quỹ đất thôn Khuổi Tháo	Xã Mỹ Gia	0,34			0,34	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
113	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Ngòi Khang	Xã Bảo Ái	0,70	0,65		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
114	Phát triển quỹ đất thôn Trung Tâm	Xã Bảo Ái	0,40	0,35		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
115	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Bồng, Đông Tiến 1	Xã Yên Bình	0,15	0,13		0,02	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
116	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Ba Chàng (giáp nhà Văn hóa thôn)	Xã Vĩnh Kiên	0,20	0,17		0,03	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
117	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Trung Tâm	Xã Yên Bình	0,18	0,16		0,02	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
118	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Liên Hiệp (giáp nhà máy may)	Xã Thịnh Hưng	0,2	0,15		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
119	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Tân Lập 6 (Quốc Lộ 2D)	Xã Hán Đà	0,9	0,83		0,07	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
120	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Cầu Mơ	Xã Đại Minh	0,4	0,25		0,15	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
121	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Nà Ta	Xã Xuân Long	0,4	0,3		0,1	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
122	Phát triển quỹ đất dân cư thôn 2 và thôn 3	Xã Tích Cốc	0,3	0,25		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
123	Phát triển quỹ đất thôn Trung Tâm (sân thể thao)	Xã Mỹ Gia	0,40			0,40	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
124	Phát triển quỹ đất thôn Trung Tâm (qua Ủy ban 100m)	Xã Xuân Lai	0,50			0,50	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
125	Phát triển quỹ đất thôn Hồ Sen (giáp khu chợ cũ)	Xã Bạch Hà	0,40			0,40	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
126	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Đoàn Kết (đối diện trường TIPT)	Xã Cẩm Ân	1,00			1,00	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
127	Phát triển quỹ đất đô thị (độc đường nội thị thị trấn Yên Bình)	Tổ 8A, Tổ 8B, Thị trấn Yên Bình	2,64			2,64	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
128	Phát triển quỹ đất tổ 15	Thị trấn Yên Bình	3,00			3,00	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
129	Phát triển quỹ đất đường nội thị; quỹ đất tổ dân cư tổ 8A, 8B, tổ 11 (giai đoạn 2)	Thị trấn Yên Bình	3,00			3,00	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
130	Phát triển quỹ đất thôn Gò Chùa	Xã Bạch Hà	1,60			1,60	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
VII	Huyện Lục Yên		0,17	0,02	-	0,15		
131	Dự án xây dựng khu đô thị mới (tổ dân phố 10) thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	0,17	0,02		0,15	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
D	Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản		121,690	-	-	121,690		
I	Huyện Trấn Yên		10,00			10,00		
132	Dự án khai thác quặng sắt	Xã Hưng Thịnh	10,00			10,00	Giấy phép số 1053/GP ngày 27/7/2007 của UBND tỉnh Yên Bái	2018
II	Huyện Văn Yên		29,87	-	-	29,87		
133	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác quặng Đồng quặng Sắt Khu Làng Phát xã Châu Quế Hạ, huyện Văn Yên tỉnh Yên Bái	Xã Châu Quế Hạ	29,87			29,87	Giấy chứng nhận đầu tư số 16102100018 đăng ký lần đầu ngày 9/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái	2018
III	Huyện Yên Bình		20,77	-	-	20,77		
134	Dự án đầu tư khai thác mỏ chì kẽm Núi Ngàng	Xã Cầm Nhân	10,77			10,77	Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh Yên Bái.	2018

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
135	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu xi măng	Xã Móng Sơn	10,00			10,00	Giấy chứng nhận đầu tư số 16103100024 ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh Yên Bái	2018
IV	Huyện Lục Yên		61,05	-	-	61,05		
136	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác đá hoa tại thôn 3 xã An Phú	Xã An Phú	28,74			28,74	Giấy phép Khai thác khoáng sản số 1057/GP-BTNMT ngày 10/8/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Giấy phép thăm dò khoáng sản số 834/GP-BTNMT ngày 12/4/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2018
137	Dự án khai thác mỏ đá hoa khu vực Nam núi Khau Ca	Xã An Phú	0,31			0,31	Quyết định chủ trương đầu tư số 06/QĐ-UBND ngày 05/1/2016 của UBND tỉnh Yên Bái; Giấy phép khai thác khoáng sản số 221/GP-BTNMT ngày 23/01/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2018
138	Mỏ đá hoa trắng - Công ty TNHH Quảng Phát	Xã Minh Tiến	32,00			32,00	Giấy phép khai thác số 198/GP-BTNMT ngày 19/02/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	2018

BIỂU SỐ 02: DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC KHOẢN 3 ĐIỀU 47 LUẬT ĐẤT ĐAI CĂN BẢN CHUYÊN MỤC DỊCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA.

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-ĐW ngày 17/11/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái)

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
TỔNG CỘNG			76,42	20,82	0,54	55,06		
I	Thành phố Yên Bái		1,56	0,65		0,91		
1	Thu hồi đất tạo cảnh quan trước công bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Xã Phúc Lộc	1	0,5		0,5	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
2	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (bổ sung khu số 5, điểm 5a)	Xã Phúc Lộc	0,56	0,15		0,41	Quyết định số 334/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình san tạo và cơ sở hạ tầng quỹ đất hai bên đường Âu Cơ (Khu số 5)	2018
II	Thị xã Nghĩa Lộ		2,92	2,73		0,19		
3	Mở rộng trường Nguyễn Quang Bích	Phường Tân An	0,185	0,12		0,065	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
4	Mở rộng trường Mầm non Hoa Hồng	Phường Tân An	0,217	0,21		0,007	Quyết định số 1448/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND thị xã Nghĩa Lộ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình trường Mầm non Hoa Hồng, phường Tân An	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
5	Mở rộng trường Mầm non Hoa Mai	Xã Nghĩa Phúc	0,153	0,138		0,015	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
6	Mở rộng trường THCS Tô Hiệu	Phường Trung Tâm	0,37	0,37			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
7	Mở rộng đền thờ Cảm Hành	Phường Tân An	0,82	0,75		0,07	Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thị xã Nghĩa Lộ năm 2016	2018
8	Nhà Văn hóa tổ Ao Sen 2	Phường Tân An	0,08	0,08			Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 10/3/2016 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách thị xã Nghĩa Lộ năm 2016	2018
9	Trung tâm Văn hóa phường Cầu Thia	Phường Cầu Thia	0,45	0,45			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
10	Bãi đỗ xe phường Cầu Thia	Phường Cầu Thia	0,28	0,28			Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
11	Xây dựng khu dân cư đô thị	Phường Tân An	0,36	0,33		0,03	Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thị xã Nghĩa Lộ	2018
III	Huyện Trấn Yên		38,00	8,84	0,01	29,15		
12	Xây dựng Đài tưởng niệm liệt sỹ	Xã Hưng Thịnh	0,05	0,05			Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hưng Thịnh giai đoạn 2011-2020	2018
13	Xây dựng đường vào sân thể thao xã Lương Thịnh	Xã Lương Thịnh	0,09	0,01		0,08	Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lương Thịnh giai đoạn 2011-2020	2018
14	Mở rộng đường trục chính xã Hồng Ca	Xã Hồng Ca	0,2	0,2			Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hồng Ca giai đoạn 2011-2020	2018
15	Mở rộng đường trục chính xã Hòa Cường	Xã Hòa Cường	0,2	0,2			Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường giai đoạn 2011-2020	2018
16	Đường vành đai thị trấn Cổ Phúc (Bổ sung)	Xã Hòa Cường	0,1	0,1			Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường giai đoạn 2011-2020	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
17	Dự án cầu vượt sông Hồng khu vực thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên theo hình thức Hợp đồng xây dựng - Chuyển giao (BT)	Thị trấn Cổ Phúc; Xã Y Can	0,9	0,5		0,4	Văn bản số 970/UBND-XD ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện các dự án theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT)	2018
18	Dự án Đường dây và TBA 110KV Bảo Hưng	Xã Bảo Hưng	1,1	0,9		0,2	Văn bản số 1297/UBND-CN ngày 14/6/2018 về việc thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110KV và vị trí xây dựng TBA 110 Bảo Hưng.	2018
19	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2020	Xã Kiên Thành	0,218	0,026	0,013	0,179	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
20	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường dẫn hai đầu cầu Cổ Phúc, huyện Trấn Yên.	Thị trấn Cổ Phúc; Xã Y Can	6,49	4,2		2,29	Văn bản số 970/UBND-XD ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện các dự án theo hình thức hợp đồng Xây dựng- Chuyển giao (BT)	2018
21	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Hòa Cường	0,8	0,8			Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hòa Cường giai đoạn 2011-2020	2018
22	Khu sản xuất công nghiệp tập trung xã Bảo Hưng	Xã Bảo Hưng	20,0	1,0		19,0	Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Yên Bái đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
23	Xây dựng sân vận động trung tâm xã Việt Cường (bổ sung)	Thôn 3A, xã Việt Cường	0,05	0,05			Quyết định số 1363/QĐ- UBND ngày 26/12/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường giai đoạn 2011-2020	2018
24	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn (bổ sung)	Thôn 3A, xã Việt Cường	0,8	0,3		0,50	Quyết định số 1363/QĐ- UBND ngày 26/12/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Việt Cường giai đoạn 2011-2020	2018
25	Xây dựng khu tái định cư cụm công nghiệp Bảo Hưng	Xã Bảo Hưng	7,0	0,5		6,5	Văn bản số 257/TT.HĐND ngày 16/10/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tiêu dự án giải phóng mặt bằng khu, cụm công nghiệp huyện Trấn Yên	2018
IV	Huyện Văn Chấn		4,40	1,66		2,74		
26	Trường Mầm non Chấn Thịnh	Xã Chấn Thịnh	0,5	0,21		0,29	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Chấn	2018
27	Đình, đền, chùa xã Thượng Bằng La	Xã Thượng Bằng La	0,5	0,5			Công văn số 660/VHTTDL-QLVH ngày 04/5/2018 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái	2018
28	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (Khu 1 và khu 2)	Xã Sơn A	3,4	0,95		2,45	Văn bản số 103a/VPDK-QL&PTQĐ ngày 11/6/2018 về việc chuyển tiếp kế hoạch sử dụng đất và đăng ký bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2018	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
V	Huyện Văn Yên		1,60	0,80	-	0,79		
29	Khu di tích lịch sử Giếng nước	Xã Đông Cường	0,55	0,2		0,35	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
30	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2020	Xã Phong Dự Thượng	0,386	0,002		0,384	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
31	Nhà Văn hóa thôn Sỏi Lương	Xã Đông Cường	0,12	0,06		0,06	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
32	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn	Xã An Bình	0,18	0,18			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018 - 2020	2018
33	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn	Xã An Bình	0,3	0,3			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018 - 2020	2018
34	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn	Xã An Thịnh	0,06	0,06			Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề án phát triển quỹ đất thu ngân sách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2018 - 2020	2018

S T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
VI	Huyện Yên Bình		8,95	3,77		5,18		
35	Mở rộng trường Mầm non xã Cẩm Ân	Xã Cẩm Ân	0,06	0,06			Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2018 (nguồn sự nghiệp giáo dục của ngân sách cấp tỉnh)	2018
36	Dự án Đường dây và TBA 110KV Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Xã Tân Nguyên	0,4	0,02		0,38	Văn bản số 2624/UBND-CN ngày 12/11/2015 của UBND tỉnh về việc thỏa thuận hưởng tuyến đường dây 110KV và vị trí TBA Văn Yên	2018
37	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chân - Xuân Long	Xã Ngọc Chân	4	0,3		3,7	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình: Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh, huyện Yên Bình.	2018
38	Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh - Ngọc Chân - Xuân Long	Xã Xuân Long	0,51	0,01		0,5	Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình: Đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh, huyện Yên Bình.	2018
39	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Ngòi Khang (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Bảo Ái	0,04	0,04			Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
40	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Tân Lập 7 (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Hán Đà	0,07	0,07			Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
41	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn thôn Trung Tâm, Đồng Tiến 2 (Hạng mục: Mương thoát nước)	Xã Yên Bình	0,04	0,03		0,01	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bái	2018
42	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Ngòi Khang	Xã Bảo Ái	0,7	0,65		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bái	2018
43	Phát triển quỹ đất thôn Trung Tâm	Xã Bảo Ái	0,4	0,35		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bái	2018
44	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Bồng, Đồng Tiến 1	Xã Yên Bình	0,15	0,13		0,02	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bái	2018
45	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Ba Chông (giáp nhà Văn hóa thôn)	Xã Vĩnh Kiên	0,2	0,17		0,03	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bái	2018
46	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Trung Tâm	Xã Yên Bình	0,18	0,16		0,02	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bái	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
47	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Liên Hiệp (giáp nhà máy may)	Xã Thịnh Hưng	0,2	0,15		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
48	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Tân Lập 6 (Quốc Lộ 2D)	Xã Hán Đà	0,9	0,83		0,07	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
49	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Cầu Mơ	Xã Đại Minh	0,4	0,25		0,15	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
50	Phát triển quỹ đất dân cư thôn Nà Ta	Xã Xuân Long	0,4	0,3		0,1	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
51	Phát triển quỹ đất dân cư thôn 2 và thôn 3	Xã Tích Cốc	0,3	0,25		0,05	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
VII	Huyện Lục Yên		17,18	2,05	-	15,13		

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
52	Hạng mục nhà phụ trợ trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Lục Yên	Thị trấn Yên Thế	0,01	0,01			Công văn số 98/BHXH-KHĐT ngày 11/01/2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc đồng ý bổ sung và phê duyệt kinh phí các hạng mục dự án, trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Lục Yên	2018
53	Mở rộng đường giao thông thôn Nà Pan	Xã Tô Mậu	0,26	0,01		0,25	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
54	Đường Tân Lĩnh - Lâm Thượng	Xã Tân Lĩnh- xã Lâm Thượng	12,20	1,10		11,10	Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường Tân Lĩnh - Lâm Thượng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2018
55	Đường vào cụm công nghiệp Yên Thế, huyện Lục Yên	Thị trấn Yên Thế	0,86	0,86			Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình đường vào khu công nghiệp Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	2018
56	Định canh, định cư thôn Nà Hóa, xã Tô Mậu	Xã Tô Mậu	3,60	0,04		3,56	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
57	Chợ xã Trúc Lâu (Mở rộng chợ Trúc Lâu)	Xã Trúc Lâu	0,08	0,01		0,07	Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 tỉnh Yên Bái	2018

S T T	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)		
58	Dự án xây dựng khu đô thị mới (tổ dân phố 10) thị trấn Yên Thế	Thị trấn Yên Thế	0,17	0,02		0,15	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét/duyet quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
VIII	Huyện Mù Cang Chải		1,16	0,28	0,29	0,59		
59	Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Nậm Có	1,003	0,132	0,29	0,581	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
60	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ 3,4,5 thị trấn Mù Cang Chải	Thị trấn Mù Cang Chải	0,16	0,15		0,01	Thông báo Kết luận số 29/TB-UBND ngày 30/3/2018 Kết luận Hội nghị sơ kết quý I, triển khai nhiệm vụ quý II năm 2018 của UBND huyện Mù Cang Chải	2018
IX	Huyện Trạm Tấu		0,66	0,03	0,24	0,39		
61	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Bàn Công	0,337	0,012	0,161	0,164	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018
62	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	Xã Xá Hồ, xã Hát Lừu	0,319	0,022	0,074	0,223	Quyết định số 1910/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2020	2018

**BIỂU SỐ 03: DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC ĐỐI TƯỢNG TẠI ĐIỀU 61, KHOẢN 1,2, ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI
CĂN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA**

(Kèm theo Nghị quyết số 10 /NQ-HĐNN ngày 12 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Danh mục	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Chia ra các loại đất		Căn cứ pháp lý	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất trồng lúa (ha)	Các loại đất khác (ha)		
	Tổng cộng		31,34	4,70	26,64		
I	Thành phố Yên Bái		3,84	2,50	1,34		
1	Doanh trại của Ban chỉ huy quân sự thành phố Yên Bái	Thôn 5, xã Giới Phiên	3,30	2,50	0,80	Công văn số 1005/UBND-TNMT ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh bổ sung đất Quốc phòng	2018
2	Thu hồi khu vực ảnh hưởng do thi công nhà máy may Unico Global YB	Xã Âu Lâu	0,54		0,54	Công văn số 1321/UBND-TNMT ngày 15/6/2018 về việc giải quyết vùng bị ngập úng trong quá trình thực hiện dự án của Công ty TNHH UNICO GLOBAL YB	2018
II	Huyện Yên Bình		27,50	2,20	25,30		
3	Xây dựng Khu công nghiệp phía Nam (gồm 05 dự án: Công ty CPĐTKS Hà Yên; Công ty TNHH SXTM Thanh Hương; Công ty TNHH SaVi; Công ty TNHH TMSX Kim Gia; ; Công ty CP nhựa Thời Đại)	Xã Văn Lãng	27,50	2,20	25,30	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

BIỂU SỐ 04: DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG ĐẤT, HỒNG QUẢ HÌNH THỨC NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT; NHẬN GÓP VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ SẢN XUẤT, KINH DOANH; GIAO ĐẤT, HỢP THỨC HÓA CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA

(Kèm theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái)



TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
	TỔNG CỘNG (I+II+III+IV...+VIII)		22,43	13,66	0,30	8,47			
1	Thành phố Yên Bái		0,61	0,61					
1	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Phường Hợp Minh	0,1512	0,1512			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
2	Chuyển mục đích trong nội bộ đất nông nghiệp	Phường Hợp Minh	0,026	0,026			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
3	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Phường Nam Cường	0,010	0,010			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018

TT	Đanh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
5	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Phường Đồng Tâm	0,050	0,050			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
6	Chuyển mục đích trong nội bộ đất nông nghiệp	Phường Đồng Tâm	0,280	0,280			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
7	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Phúc Lộc	0,09111	0,09111			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 666/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Yên Bái	2018
II	Huyện Trấn Yên		11,29	3,04	0,00	8,25			
8	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Hưng Khánh	0,09	0,09			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Hưng Khánh giai đoạn 2011-2020	2018
9	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Bảo Hưng	0,11	0,11			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trấn Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Bảo Hưng giai đoạn 2011-2020	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
10	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Bảo Hưng	0,96	0,96			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 836/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND huyện Trần Yên về phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Bảo Hưng giai đoạn 2011-2020	2018
11	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Cồ Phúc	0,0563	0,0063		0,0500	Hộ gia đình, cá nhân	Quy hoạch chung thị trấn Cồ Phúc	2018
12	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Việt Hồng	0,0800	0,08			Hộ gia đình, cá nhân	- Quy hoạch nông thôn mới xã Việt Hồng. - Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
13	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Hưng Khánh	0,1780	0,178			Hộ gia đình, cá nhân	- Quy hoạch nông thôn mới xã Hưng Khánh. - Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
14	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Hồng Ca	0,0120	0,012			Hộ gia đình, cá nhân	- Quy hoạch nông thôn mới xã Hồng Ca. - Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
15	Dự án đầu tư trạm dừng nghỉ, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trên đường nối nút giao IC12 với tỉnh Yên Bái	Xã Minh Quân	9,8	1,6		8,2	Công ty Cổ phần IC12	Văn bản số 654/UBND-TH ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh về việc khảo sát, lập dự án đầu tư trạm dừng nghỉ, trưng bày và giới thiệu sản phẩm tại nút giao IC12 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Quý III/2018
III	Huyện Văn Chấn		2,83	2,83	-	-			
16	Đề án nuôi trồng thủy sản	Xã Chấn Thịnh	1,09	1,09			Phòng NN&PTN T huyện Văn Chấn	Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ chính sách sản xuất nông, lâm thủy sản, gắn với đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp	2018
17	Đề án nuôi trồng thủy sản	Xã Tân Thịnh	1,19	1,19			Phòng NN&PTN T huyện Văn Chấn	Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ chính sách sản xuất nông, lâm thủy sản, gắn với đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp	2018
18	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Nậm Búng	0,03	0,03			Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
19	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Gia Hội	0,09	0,09			Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
20	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Tú Lệ	0,02	0,02			Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
21	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Sùng Đô	0,2355	0,2355			Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
22	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Thôn 2, xã Tân Thịnh	0,057	0,057			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Chấn	2018
23	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Cát Thịnh	0,039	0,039			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Chấn	2018
24	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Sơn A	0,082	0,082			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 14/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Chấn	2018
IV	Huyện Văn Yên		0,557	0,557					

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
25	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Thị trấn Mậu A	0,3672	0,3672			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
26	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Mậu A	0,1896	0,1896			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Văn Yên	2018
V	Huyện Yên Bình		3,66	3,66	-	-			
27	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Tân Hương	0,1	0,1			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
28	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Đại Minh	0,06	0,06			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
29	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Đại Minh	0,0738	0,0738			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
30	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Văn Lãng	0,035	0,035			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
31	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Văn Lãng	0,4604	0,4604			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
32	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất nuôi trồng thủy sản	Xã Văn Lãng	0,5756	0,5756			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
33	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Thị trấn Thác Bả	0,06	0,06			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
34	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Thác Bả	0,0965	0,0965			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
35	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Tích Cốc	0,0949	0,0949			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
36	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Đại Đồng	0,01	0,01			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
37	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Đại Đồng	0,287	0,287			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
38	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất nuôi trồng thủy sản	Xã Đại Đồng	0,196	0,196			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
39	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Vũ Linh	0,14	0,14			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
40	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Vũ Linh	0,09	0,09			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
41	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Mông Sơn	0,0164	0,0164			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
42	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Phú Thịnh	0,0466	0,0466			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
43	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Phú Thịnh	0,113	0,113			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
44	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Bạch Hà	0,026	0,026			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
45	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Thị trấn Yên Bình	0,04	0,04			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
46	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Yên Bình	0,54708	0,54708			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
47	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây hàng năm khác	Thị trấn Yên Bình	0,0245	0,0245			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
48	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Cẩm Nhân	0,02	0,02			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
49	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Tân Đà	0,1432	0,1432			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
50	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Bảo Ái	0,2035	0,2035			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
51	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Xuân Long	0,095	0,095			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
52	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất trồng cây lâu năm	Xã Xuân Long	0,015	0,015			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
53	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Xã Xuân Long	0,094	0,094			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 11/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Yên Bình	2018
VI	Huyện Lục Yên		0,90	0,74	0,00	0,16			
54	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Khánh Thiện	0,08	0,08			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
55	Chuyển mục đích để bố trí tái định cư xen ghép cho 8 hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn xã Khánh Thiện (con bảo số 3)	Xã Khánh Thiện	0,320	0,32			Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018	
56	Chuyển mục đích để bố trí tái định cư xen ghép cho 2 hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn xã Động Quan (con bảo số 3)	Xã Động Quan	0,080	0,04		0,04	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018	
57	Chuyển mục đích để bố trí tái định cư xen ghép cho 4 hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn xã Tân Lĩnh (con bảo số 3)	Xã Tân Lĩnh	0,160	0,04		0,12	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018	
58	Chuyển mục đích để bố trí tái định cư xen ghép cho 9 hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn xã Lâm Thượng (con bảo số 3)	Xã Lâm Thượng	0,200	0,20			Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018	

TT	Đanh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai Dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
59	Chuyển mục đích để bố trí tái định cư xen ghép cho hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn xã Khai Trung (Nguyễn Văn Tiểu)	Xã Khai Trung	0,04	0,04			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
60	Chuyển mục đích để bố trí tái định cư xen ghép cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai trên địa bàn xã Khai Trung (Nông Văn Cơ)	Xã Khai Trung	0,02	0,02			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Lục Yên	2018
VII	Huyện Mù Cang Chải		1,36	1,34	0,00	0,02			
61	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Thị trấn Mù Cang Chải	0,12	0,12			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Mù Cang Chải	2018
62	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoãn lưu con bảo số 03	Xã Nậm Có	1,24	1,22		0,020	Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoãn lưu con bảo số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
VIII	Huyện Trạm Tấu		1,22	0,88	0,30	0,04			
63	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Khu 5, Thị trấn Trạm Tấu	0.2056	0.1669		0.0387	Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Trạm Tấu	2018
64	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Bán Công	0,180	0,03	0,15		Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
65	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Phình Hồ	0.030	0.03			Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
66	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Bán Mù	0,090		0,09		Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNMT ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018

TT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất			Tên cơ quan chủ đầu tư	Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Thời gian bắt đầu triển khai dự án
				Đất lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Các loại đất khác (ha)			
67	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 03	Xã Tả Si Láng	0,060		0,06		Hộ gia đình, cá nhân	Văn bản số 1702/UBND-TNM/T ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Yên Bái về việc bổ sung diện tích cần chuyển đổi mục đích để bố trí quỹ đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra vào kế hoạch sử dụng đất năm 2018	2018
68	Chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở	Xã Hát Lừu	0,6560	0,656			Hộ gia đình, cá nhân	Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của UBND tỉnh Yên Bái về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) huyện Trạm Tấu	2018

BIỂU SỐ 05: DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CÁC DỰ ÁN CÁN THU HỒI ĐẤT, CÁN CHUYÊN MỤC DỊCH SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái)



TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUẢ								DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH					
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
	TỔNG CỘNG				122,39	19,75	0,50	102,14	-	-	120,32	25,13	6,80	88,39
1	Thành phố Yên Bái				26,84	4,81	-	22,03	-	-	33,38	5,71	-	27,67
1	Xây dựng đài K3 của Sư đoàn 371 quân chủng phòng không không quân Yên Bái; đường dẫn bay	Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu số 04: Số thứ tự 05	Xã Giới Phiên	1,00	0,11		0,89	Xây dựng đài K3 của Sư đoàn 371 quân chủng phòng không không quân Yên Bái; đường dẫn bay	Xã Giới Phiên	1,00	0,22		0,78
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Bách Lãm kết nối Quốc lộ 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017	Biểu số 5: Số thứ tự 06	Phường Yên Ninh, xã Giới Phiên	15,31	4,50		10,81	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Bách Lãm kết nối Quốc lộ 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Phường Yên Ninh, xã Giới Phiên	15,53	4,5		11,0
3	Chỉnh trang đô thị tại tổ 30, phường Hồng Hà thành phố Yên Bái	Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017	Biểu số 01: Số thứ tự 57	Tổ 30, phường Hồng Hà	0,13			0,13	Chỉnh trang đô thị tại tổ 30, phường Hồng Hà và tổ 69, phường Nguyễn Thái Học	Tổ 30, phường Hồng Hà và tổ 69, phường Nguyễn Thái Học	0,10			0,10
4	Dự án chỉnh trang đô thị khu vực Tổ 16 (Thửa đất có diện tích 1,6 ha)	Nghị quyết 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu số 01: Số thứ tự 500	Phường Đồng Tâm	1,60			1,60	Dự án chỉnh trang đô thị (khu vực sản vận động thanh niên) tại phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái	Phường Đồng Tâm	3,56			3,56

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA						DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH							
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
5	Khu đất đầu thầu dự án (khu 4.0 giáp khu số 1)	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 01: Số thứ tự 135.	Phường Đồng Tâm	3,70			3,70	Dự án chỉnh trang đô thị (Quy đất giáp mặt đường Âu Cơ - Mở rộng khu số 1 về phía đường Trần Phú)	Phường Đồng Tâm	4,41	0,49		3,92
6	Dự án chỉnh trang khu nông thôn (Quy đất trên đường Âu Cơ - Giáp Điểm 5B)	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu 04: Số thứ tự 07	Xã Phúc Lộc	2,00	0,20		1,80	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn (Quy đất giáp mặt đường Âu Cơ - Giáp điểm 5B)	Xã Phúc Lộc	4,48	0,5		3,98
7	Chỉnh trang đô thị	Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016	Biểu số 01: Số thứ 89	Tổ 41, phường Yên Ninh	0,50			0,50	Chỉnh trang đô thị tại tổ 41, phường Yên Ninh	Tổ 41, phường Yên Ninh	1,57			1,57
8	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (Quy đất trên đường Âu Cơ - Giáp Trung tâm dạy nghề Hội nông dân)	Nghị quyết 43/2016/NQ-HĐND ngày 26/8/2016	Biểu số 01: Số thứ tự 143	Thôn Thanh Hùng 2, xã Tân Thịnh	2,60			2,60	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (Quy đất trên đường Âu Cơ - Giáp Trung tâm dạy nghề Hội nông dân tỉnh) - phần khu I	Xã Tân Thịnh	2,73			2,73
II	Thị xã Nghĩa Lộ				17,17	9,49		7,68			16,29	9,24		7,05
9	Đất sản xuất kinh doanh trên tuyến tránh quốc lộ 32	Nghị quyết 43/2016/NQ-HĐND ngày 26/8/2016	Biểu 03: Số thứ tự 08	Xã Nghĩa Lợi	0,3	0,3			Xây dựng cây xăng và trạm dừng nghỉ	Bản Xá, xã Nghĩa Lợi	0,32	0,32		

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA						DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH							
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
10	Xây dựng khu dân cư đô thị tổ 23	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu số 01: Số thứ tự 195; Biểu 02: Số thứ tự 17	Phường Phú Trạng	0,35	0,29		0,06	Xây dựng khu dân cư đô thị	Tổ 23, phường Phú Trạng	0,45	0,34		0,11
11	Nhà văn hóa tổ 1	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu số 01: Số thứ tự 103; Biểu số 02: Số thứ tự 22	Phường Cầu Thia	0,04	0,04			Nhà văn hóa tổ 1	Tổ 1, phường Cầu Thia	0,1			0,1
12	Dự án phát triển quỹ đất ở, đất thương mại dịch vụ kết hợp với công trình đường vành đai suối Thia tại xã Nghĩa Lợi, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (diện tích tạo quỹ đất ở 12,78 ha; diện tích tạo quỹ đất thương mại dịch vụ 1,1ha)	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu số 01: Số thứ tự 199; Biểu số 02: Số thứ tự 21	Xã Nghĩa Lợi	13,88	7,7		6,18	Dự án phát triển quỹ đất ở, đất thương mại dịch vụ kết hợp với công trình đường vành đai suối Thia tại xã Nghĩa Lợi, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (diện tích tạo quỹ đất ở 12,78 ha; diện tích tạo quỹ đất thương mại dịch vụ 1,1ha). Điều chỉnh loại đất quy hoạch khu vực nhà máy sản Minh Quang sang đất ở tại nông thôn	Xã Nghĩa Lợi	13,88	7,7		6,18
13	Khu đất sản xuất kinh doanh tại Bàn Xa - Bàn Nà Làng (trên đường tránh Quốc lộ 32)	Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Biểu số 03: Số thứ tự 12	Nghĩa Lợi	0,3	0,3			Khu đất thương mại dịch vụ tại Bàn Xa - Bàn Nà Làng (trên đường tránh Quốc lộ 32)	Nghĩa Lợi	0,3	0,3		

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THỜNG QUA						DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH							
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
14	Sân thể thao bán Sà Rèn	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018	Biểu số 01: Số thứ tự 11; Biểu số 02: Số thứ tự 04	Bán Sà Rèn, xã Nghĩa Lợi	0,27	0,2		0,07	Sân thể thao xã Nghĩa Lợi	Bán Sà Rèn, xã Nghĩa Lợi	0,27	0,11		0,16
15	Xây dựng nhà văn hóa xã Nghĩa Phúc	Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu số 01: Số thứ tự 281; Biểu số 03: Số thứ tự 41	Xã Nghĩa Phúc	0,2	0,2			Xây dựng nhà Văn hóa xã Nghĩa Phúc	Thôn Á Hạ, xã Nghĩa phúc	0,2	0,2		
16	Đất sản xuất kinh doanh	Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 26/8/2016	Biểu 03: Số thứ tự 07	Phường Trung Tâm	0,2	0,2			Xây dựng Cây xăng trên đường Độc đỏ nối tuyến, tránh Quốc Lộ 32	Tổ Càng Nà, phường Trung Tâm	0,13	0,13		
17	Xây dựng nhà văn hóa (Thửa đất số 6 Phường Cầu Thia)	Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015	Biểu số 01: Số thứ tự 310	Các phường Tân An, Cầu Thia	0,12			0,12	Xây dựng nhà văn hóa số 6 (tổ 8 cũ)	Tổ 6 phường Cầu Thia	0,1			0,1
18	Kê nân suối Nậm Tộc (Từ thôn Á Hạ đến Pá Láng)	Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu số 01: Số thứ tự 129; Biểu số 03: Số thứ tự 37	Xã Nghĩa Phúc	1,51	0,26		1,25	Kê nân suối Nậm Tộc (Từ thôn Á Hạ đến Pá Láng)	Xã Nghĩa Phúc	0,54	0,14		0,4

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA							DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH						
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
III	Huyện Trấn Yên				9,82	0,30		9,52			10,52	1,58		8,94
19	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Điều số 01: Số thứ tự 404; Điều số 03: số thứ tự 27	Thôn 3A, xã Việt Cường	0,30	0,30			Chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Thôn 3A, xã Việt Cường	1,00	1,00		
20	Khu tổ hợp xử lý rác thải rắn và bảo vệ môi trường vệ tinh	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018	Điều số 01: Số thứ tự 07	Xã Bảo Hưng	9,52			9,52	Khu tổ hợp xử lý rác thải rắn và bảo vệ môi trường	Xã Bảo Hưng	9,52	0,58		8,94
IV	Huyện Văn Chấn				11,79			11,79			19,00			19,00
21	Nâng cấp gia cố hồ chứa nước xã Suối Giàng huyện Văn Chấn tỉnh Yên Bái (hạng mục: Đường Sơn Thịnh, Suối Giàng)	Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 14/12/2017	Điều số 01: Số thứ tự 85	Xã Sơn Thịnh, xã Suối Giàng	11,79			11,79	Nâng cấp hồ chứa nước Suối Giàng (hạng mục: Đường Sơn Thịnh, Suối Giàng)	Xã Sơn Thịnh, xã Suối Giàng	19,0			19,0
V	Huyện Yên Bình				0,70			0,70			0,46			0,46
22	Xây dựng trường Mầm non	Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Điều số 01: Số thứ tự 81	Thị trấn Yên Bình	0,45			0,45	Trường mầm non Bình Minh	Tổ 8A, tổ 8B, thị trấn Yên Bình	0,30			0,30

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA							DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH						
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
23	Trụ sở Hạt kiểm lâm huyện	Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND ngày 25/07/2017	Biểu số 01: Số thứ tự 11	TT Yên Bình	0,25			0,25	Trụ sở Hạt kiểm lâm huyện	Tổ 8A, tổ 8B, TT Yên Bình	0,16			0,16
VI	Huyện Lục Yên				4,47	4,07		0,40			5,20	4,60		0,60
24	Chỉnh trang khu dân cư trung tâm xã Mai Sơn thôn Sơn Trung (Khu đất có diện tích 0,37 ha)	Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu 01: Số thứ tự 459; Biểu số 03: Số thứ tự 115	Xã Mai Sơn	0,37	0,37			Chỉnh trang khu dân cư trung tâm xã Mai Sơn	Xã Mai Sơn	0,55	0,52		0,025
25	Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn trung tâm xã (thôn Yên Thịnh)	Nghị quyết số 53/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016	Biểu 01: Số thứ tự 465; Biểu số 03: Số thứ tự 118	Xã Vĩnh Lạc	1,20	1,20			Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn trung tâm xã (thôn Yên Thịnh)	Xã Vĩnh Lạc	1,58	1,58		
26	Dự án xây dựng khu đô thị mới	Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 22/4/2016	Biểu số 01: Số thứ tự 30; Biểu số 02: Số thứ tự 19	Tổ 10,11,17 thị trấn Yên Thế	2,90	2,50		0,40	Dự án xây dựng khu đô thị mới khu vực tổ 10,11,17 thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên	Tổ 10,11,17 thị trấn Yên Thế	3,07	2,50		0,57

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH					
	Tên dự án	Nghị quyết đã ban hành		Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích	Trong đó		
		Số Nghị quyết	Số thứ tự trong các biểu kèm theo Nghị quyết			Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác
VII	Huyện Mù Cang Chải				5,59	0,08		5,51			6,44	0,50	0,50	5,44
27	Dự án đầu tư xây dựng công trình san tạo mặt bằng quy đất dân cư tổ 3	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018	Biểu 04: Số thứ tự 08	Thị trấn Mù Cang Chải	3,51			3,51	Dự án đầu tư xây dựng công trình san tạo mặt bằng quy đất dân cư tổ 3	Thị trấn Mù Cang Chải	3,71			3,71
28	Đường từ bản Là Khắt đi bản Súa Luông	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/4/2018	Biểu 04: Số thứ tự 09	Xã Nậm Khắt	2,08	0,08		2	Đường từ bản Là Khắt đi bản Súa Luông	Xã Nậm Khắt	2,73	0,5	0,5	1,73
VIII	Huyện Trạm Tấu				46,01	1,00	0,50	44,51			29,03	3,50	6,30	19,23
29	Xây dựng thủy điện Chí Lư	Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 15/12/2015	Biểu số 01: Số thứ tự 75; Biểu số 03: Số thứ tự 37	Tà Xi Láng	46,01	1,00	0,50	44,51	Xây dựng thủy điện Chí Lư	Xã Tà Xi Láng, Phường Hồ, Làng Nhì	29,03	3,5	6,3	19,23